

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 2882 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 16 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trên lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 3086/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đất đai, môi trường, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 700/TTr-STNMT ngày 13 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trên lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định theo Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 10 năm 2017, Quyết định số 3086/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Phụ lục 1 kèm theo*).

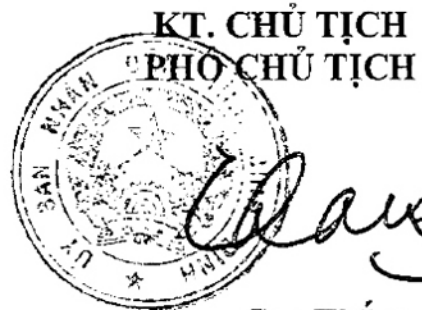
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ 15 thủ tục hành chính trong lĩnh vực địa chất khoáng sản thuộc phạm vi chức năng

quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định đã được công bố tại Quyết định số 3650/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Bưu điện tỉnh;
- TT. TH-CB, P. HC-TC;
- Lưu: VT, KSTT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRÊN LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành theo Quyết định số 2528/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
TTHC công bố theo Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường							
Lĩnh vực Địa chất và khoáng sản							
1	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông	57 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Không	- Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010. - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ	Cấp tỉnh

Handwritten signature

	luồng lạch.					<p>cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.</p>	
2	Chấp thuận tiến hành khảo sát tại thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Không	<p>- Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 /12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>	Cấp tỉnh
3	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư	- Đối với trường hợp cấp Giấy phép khai thác khoáng sản: 115 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	- Đối với Giấy phép khai thác khoáng sản và Giấy phép khai thác khoáng sản ở	<p>- Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ</p>	Cấp tỉnh

công trình	<p>làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ</p> <p>- Đối với trường hợp điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản: 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ</p> <p>- Đối với trường hợp cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình: 72 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ</p>				<p>khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p> <p>- Đối với Quyết định điều chỉnh giấy phép khai thác</p>	<p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 /12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>- Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đầu giá quyền khai thác khoáng sản.</p>
------------	--	--	--	--	---	--

khoáng sản:
Không

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường							
Lĩnh vực Địa chất và khoáng sản							
1	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	112 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản: theo quy định tại mục b, Khoản 2, Điều 1, Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh Bình Định	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010 - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
						<p>ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản</p> <p>- Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh về quy ddunhj về phí tham gia đấu giá quyền khai thác kkhoangs sản trên địa bàn tỉnh Bình Định</p>	
2	<p>Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt</p>	<p>112 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn</p>	<p>Có</p>	<p>Mức thu lệ phí Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt: theo quy định tại mục a, Khoản 2, Điều 1, Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày</p>	<p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010</p> <p>- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ</p> <p>- Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>- Thông tư liên tịch số</p>	<p>Cấp tỉnh</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
					06/8/2015 của UBND tỉnh Bình Định	54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính - Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh Bình Định	
3	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: - Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hecta (ha), mức thu là 2.000.000 đồng/01 Giấy phép; - Diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 5.000.000	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trừ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
					đồng/01 Giấy phép; - Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 7.500.000 đồng/01 Giấy phép.		
4	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Không	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	
5	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí: Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
					chính	Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
6	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí: Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cấp tỉnh
7	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản.	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Không	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
8	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	188 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí: Phê duyệt trữ lượng khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cấp tỉnh
9	Đóng cửa mỏ khoáng sản	- Thời gian thực hiện việc thẩm định, trình, phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản ban hành quyết định phê duyệt đề án: 113 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ (Thời gian tổ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Chưa quy định	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản.	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
		<p>chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại đề án đóng cửa mỏ khoáng sản không tính vào thời gian thẩm định.)</p> <p>- Thời hạn tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt: Thời gian căn cứ vào nội dung đề án đóng cửa mỏ được phê duyệt và không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành</p>					

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
		chính. - Thời hạn nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.					
10	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: Khai thác tận thu: 5.000.000đồng /01	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
					Giấy phép.	trường Bộ Tài chính	
11	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí: Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu: 2.500.000 đồng/01Giấy phép.		Cấp tỉnh
12	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	23 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Không	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật bảo vệ môi trường - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Cấp tỉnh
13	Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với trường	55 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa	Có	Không	- Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010.	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	hợp Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp trước ngày Nghị định 203/2013/NĐ-CP có hiệu lực)	hồ sơ theo quy định (không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt tiến cấp quyền khai thác khoáng sản bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)	chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn			- Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.	
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 3086/QĐ-BTNMT ngày 10/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường							
Lĩnh vực Địa chất và khoáng sản							
14	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	95 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
					chính, cụ thể: - Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hecta (ha), mức thu là 4.000.000 đồng/01 giấy phép; - Diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 10.000.000 đồng/01 giấy phép; - Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 15.000.000 đồng/01 giấy phép.	- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường - Thông tư số 53/2013/TT-BTNMT ngày 30/12/2013 của	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
						Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản; - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính	
15	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể: - Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hec-ta (ha), mức thu là 2.000.000 đồng/01 Giấy phép; - Diện tích thăm	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
					dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 5.000.000 đồng/01 Giấy phép; - Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 7.500.000 đồng/01 Giấy phép.		

Phụ lục 02

BÃI BỎ 15 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Ban hành theo Quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
Thủ tục hành chính đã công bố tại Quyết định số 3450/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định bị bãi bỏ			
1	T-BDI-280903-TT	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010 - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh về quy ddunhj về phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định
2	T-BDI-280904-TT	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
		phê duyệt	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản
3	T-BDI-280905-TT	Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010. - Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.
4	T-BDI-280906-TT	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010 - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
			đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh về quy định về phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định
5	T-BDI-280907-TT	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
6	T-BDI-280919-TT	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
7	T-BDI-280908-TT	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
8	T-BDI-280910-TT	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
			<p>phủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
9	T-BDI-280911-TT	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
10	T-BDI-280912-TT	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
11	T-BDI-280913-TT	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/ 2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường - Thông tư số 53/2013/TT-BTNMT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản; - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính
12	T-BDI-280920-TT	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
13	T-BDI-280921-TT	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
			trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
14	T-BDI-280922-TT	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật bảo vệ môi trường - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
15	T-BDI-280923-TT	Đóng cửa mỏ khoáng sản	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010 - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản.